TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **34**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 39/2019/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Mai Văn Hải, sinh năm 1972

Bà Đào Huệ Huyền, sinh năm 1980

Cùng HKTT và nơi ở: Căn hộ 18B tầng 18 Dự án Nhà ở cao tầng Mỹ Đình, TDP số 8, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông Hải bà Huyền tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An vào ngày 12/04/2006. Sau khi kết hôn ông bà sống tại 31 Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng ly thân từ tháng 12/2018. Nay ông bà cùng xác định không còn tình cảm và cùng thuận tình ly hôn đề nghị tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Hải bà Huyền có 02 con chung là Mai Huy Hoàng, sinh ngày 06/9/2005 và Mai Huy Minh, sinh ngày 15/8/2011. Sau khi ly hôn ông bà cùng thống nhất thỏa thuận: bà Huyền là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Minh, Ông Hải là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng.

Về cấp dưỡng nuôi con: không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông bà tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí: Bà Huyền tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Văn Hải và bà Đào Huệ Huyền cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hải bà Huyền có 02 con chung là Mai Huy Hoàng, sinh ngày 06/9/2005 và Mai Huy Minh, sinh ngày 15/8/2011. Sau khi ly hôn ông bà cùng thống nhất thỏa thuận: bà Huyền là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Minh, Ông Hải là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng.

Về cấp dưỡng nuôi con: không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Ông Hải, bà Huyền có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông bà tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Huyền tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm bà đã nộp dự phí tại biên lai số 0008268 ngày 25/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- UBND phường Nghi Hương, TX Cửa Lò, Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

Mai Thị Hương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).